

Số: 1673 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 25 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án khu dân cư phục vụ tái định cư tại xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về việc quy định giá đất;

Căn cứ Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Trên cơ sở Văn bản số 2160/STC-HĐTĐGD ngày 05/5/2020 của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh về việc quyết định giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án khu dân cư phục vụ tái định cư tại xã lộ 25, huyện Thống Nhất;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 515/TTr-STNMT ngày 13 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án khu dân cư phục vụ tái định cư tại xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, với nội dung sau:

1. Mục đích định giá đất và các thông tin về khu đất định giá

a) Mục đích định giá đất: Để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất.

b) Diện tích định giá: Diện tích 241.070,5m² tại xã Lộ 25, huyện Thống Nhất.

c) Mục đích sử dụng: Đất nông nghiệp và đất ở.

d) Vị trí, ranh giới khu đất: Khu đất được giới hạn theo Tờ Trích lục và Đo chỉnh lý khu đất bản đồ địa chính số 256/BĐĐC, tỷ lệ 1/2000 do Trung tâm Kỹ thuật địa chính - Nhà đất Đồng Nai thực hiện ngày 10/02/2018, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai kiểm tra ngày 12/02/2018; Tờ Trích lục và Đo chỉnh lý khu đất bản đồ địa chính số 1680, 1681, 1682/BĐĐC, tỷ lệ 1/2000 do Trung tâm Kỹ thuật địa chính - Nhà đất Đồng Nai thực hiện ngày 21/09/2018, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai kiểm tra ngày 24/09/2018; Tờ Trích lục và Đo chỉnh lý khu đất bản đồ địa chính số 2113, 2114, 2115/BĐĐC, tỷ lệ 1/2000 do Trung tâm Kỹ thuật địa chính - Nhà đất Đồng Nai thực hiện ngày 28/11/2018, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai kiểm tra ngày 29/11/2018.

2. Phê duyệt kết quả định giá đất như sau

Loại đất	Tuyến đường	Vị trí	Giá đất định giá (đồng/m ²)
Đất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm, đất trồng cây hàng năm, đất bằng chưa sử dụng, đất rừng sản xuất, đất nuôi trồng thủy sản).	Đường 20 (đường Hưng Long - Lộ 25)	1-đường nhóm II.	895.000
		2-đường nhóm II.	560.000
		3-đường nhóm II.	476.000
		4-đường nhóm II.	356.000

Điều 2. Căn cứ các nội dung được phê duyệt tại Điều 1, Ủy ban nhân dân huyện Thống Nhất chỉ đạo Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Thống Nhất tính toán lập phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thống Nhất, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Thống Nhất, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Thống Nhất, Tổng Công ty Tín Nghĩa, Ủy ban nhân dân xã Lộ 25 và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, PVB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng